**Họ và tên:** Trần Duy Hoàng

**Lớp:** 10V1

**Huyền thoại một tình yêu**

Chẳng biết tình yêu là một thức quà vô giá mà tạo hóa ban cho vạn vật hay một căn bệnh quái ác, một thứ lời nguyền ngon ngọt mà thắm nồng, rối rít, cuồng dại để rồi đẩy người ta vào những đêm trần trọc thiếu ngủ, long lanh một cặp mắt nghẹn ngào ứa lệ, trào dâng. Nhiều những thi sĩ, văn sĩ với một trái tim đa sầu đa cảm đã để mình trở thành “nạn nhân” của thứ bệnh tàn ác kia. Nó khiến cho những đấng anh hùng “đầu đội trời chân đạp đất” cũng phải xiêu lòng:

“Qua chơi nghe tiếng nàng Kiều

Tấm lòng nhi nữ cũng xiêu anh hùng”

(Truyện Kiều – Nguyễn Du)

Khiến cho những ai phải “ngơ ngẩn”:

“Trông thấy chiều hôm ngơ ngẩn vậy

Lòng anh thôi đã cưới lòng em”

(Thơ duyên – Xuân Diệu)

Nó khiến ta phải cuồng nhiệt, đắm say:

“Anh xin làm sóng biếc

Hôn mãi cát vàng em

Hôn thật khẽ thật êm

Hôn êm đềm mãi mãi”

(Biển – Xuân Diệu)

Căn bệnh gây trong tim ta sự bão hòa của tình cảm cảm xúc:

“Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ

Sông không hiểu nổi mình

Sóng tìm ra tận bể

Và có lẽ, Đoàn Thị Lam Luyến, một người đàn bà dại yêu, “người đơn phương phát động cuộc chiến tranh tình ái” đã vô ý để mình trở thành một “bệnh nhân” đáng thương của thứ dịch bệnh hoành hành ấy. Một trong những triệu chứng đầu tiên của nữ sĩ ấy chính là nỗi nhỡ khôn nguôi, một nỗi nhớ “bổi bồi bồi hồi”, một nỗi nhớ đã khiến cho nàng Tô Thị phải hóa đá để rồi hình thành nên “Huyền thoại một tình yêu”:

|  |  |
| --- | --- |
| “Giá được một chén say mà ngủ suốt triệu năm  Khi tỉnh dậy, anh đã chia tay với người con gái ấy?  Giá được anh hẹn hò dù phải chờ lâu đến mấy  Em sẽ chờ như thể một tình yêu...  Em sẽ chờ  Như hòn đá biết xanh rêu  Của bến sông xa, mùa cạn nước  Cơn mưa khát trong nhau từ thuở trước  Sắc cầu vồng chấp chới mé trời xa...  Em sẽ chờ anh  Như lúa đợi sấm tháng ba  Như vạt cải vội đơm hoa, đợi ngày chia cánh bướm  Như cô Tấm thương chồng từ kiếp trước  Lộn lại kiếp này từ quả thị nhận ra nhau | Em ở hiền  Em có ác chi đâu  Mà trời lại xui anh bắt đầu tình yêu với người con gái khác?  Có phải rượu đâu mà chờ cho rượu nhạt  Có phải miếng trầu  Đợi trầu dập mới cay?  Dẫu chẳng hẹn hò  Em cứ đợi, cứ say  Ngâu có xa nhau, Ngâu có ngày gặp lại  Kim - Kiều lỡ duyên nhau  Chẳng thể là mãi mãi...  Em vẫn đợi  Vẫn chờ  Dẫu chỉ là huyền thoại một tình yêu!” |

Sự đợi chờ là một “triệu chứng” mà vô số cái tôi trữ tình đã phải bươn mình hứng chiu trong những năm tháng mắc phải bệnh “tương tư”. Nhưng dù có trở đi trở về trên những dòng thơ bao nhiêu đi chăng nữa thì sự mong mỏi, chờ mong cũng khó mà vơi đi. Trong ca dao đã có những sự đợi chờ “khăng khăng”, bất chấp bao những băng hoại của thời gian, không gian:

“Thuyền ơi có nhớ bến chăng

Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền”

Đã có trong văn học trung đại một cái nhìn đầy nhớ thương:

“Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy

Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu

Ngàn dâu xanh ngắt một màu”

(Chinh phụ ngâm)

Nguyễn Ngọc Anh đã từng gửi tiếng nói trái tim của kẻ thương người nhớ qua bóng cây kơ-nia:

“Trời sáng em lên rẫy

Thấy bóng cây kơ-nia

Bóng ngả che ngực em

Về nhớ anh không ngủ

Buổi chiều mẹ lên rẫy

Thấy bóng cây kơ-nia

Bóng tròn lên lưng mẹ

Về nhớ anh mẹ khóc...”

(Bóng cây kơ-nia)

Và nỗi nhớ, sự đợi chờ đỏ điện ấy đến nay vẫn bám riết lấy cái hiện thực cuộc sống hết đỗi

giản đơn, bình dị:

“Lửa đã tắt rồi, anh về với em thôi

Về với con, với mẹ già tóc bạc

Về với những lo toan thường nhật

Sớm ngày mai còn đưa bé đến trường

Về với bữa chiều, anh của em ơi

Anh đừng nhịn, gầy đi nhiều em xót

Anh về nhé, mong nụ cười qua ngõ

Cả láng giềng cùng đỏ điện đợi anh”

Nỗi khát khao, sự mong chờ ấy lại chập chững bước vào những trang thơ của Đoàn Thị Lam Luyến, nó khiến chị có những ước mơ, mong muốn thật táo bạo nhưng lại cháy rừng rực, cháy khôn nguôi với khát vọng tình yêu tuy chẳng bao giờ nhận được lá thư phản hồi:

“Giá được một chén say mà ngủ suốt triệu năm

Khi tỉnh dậy, anh đã chia tay với người con gái ấy?

Giá được anh hẹn hò dù phải chờ lâu đến mấy

Em sẽ chờ như thể một tình yêu...”

Đọc dòng thơ đầu, độc giả không khỏi phải trăn trở: điều gì đã khiến cho “em” phải mang trong mình một thứ ao ước, mong muốn đầy táo bạo, dại dột, ước được uống “một chén say mà ngủ suốt triệu năm” mà từ bỏ đi cái tuổi thanh xuân nồng nàn, xanh thắm, rực rỡ của đời người, bỏ quên bao những vẻ đẹp, trải nghiệm ngất ngây của cuộc sống, thiên nhiên? Phải đọc đến dòng thơ sau, ta mới hiểu:

“Khi tỉnh dậy, anh đã chia tay với người con gái ấy?”

Thi sĩ muốn thả mình vào giấc ngủ ngàn thu, để tránh chứng kiến bao những ấm áp dịu dàng anh dành cho người khác, để trái tim đa đoan của chị thôi thét gào, dằn vặt, dằng xé. Cái ước mơ “anh đã chia tay với người con gái ấy?” được đặt trong câu hỏi tu từ, đầy những băng khuâng, trăn trở, và có lẽ đau đớn thay sẽ luôn luôn là một sự “Giá như..”. Những dòng thơ sau trải mình trong sự chờ đợi, mong mỏi:

“Giá được anh hẹn hò dù phải chờ lâu đến mấy

Em sẽ chờ như thể một tình yêu...”

Đoạn thơ như sự xen lẫn, hòa quyện giữa cái vô vọng và hữu vọng. Cái ước mơ “anh hẹn hò” lại cũng chỉ gửi mình sau chữ “giá”, đầy những mong manh, vô định, khó nắm bắt như cầu vồng hư ảo. Nhưng dù có mơ hồ, khả năng “anh hẹn hò” có là số “0”, dù biết rằng tình yêu ấy sẽ chẳng bao giờ chín đỏ, trọn đầy đi chăng nữa thì em vẫn “sẽ chờ như thể một tình yêu”. Quả là một trái tim quyết liệt, giành giật đến nơi, “yêu chí chết cái người mình yêu”. Cái hoài bão rừng rực đó có lẽ đến từ chính tấm lòng thi sĩ tuổi Mão: “Suốt đời tôi tìm kiếm tình yêu”. Đối với bà, chưa yêu là chưa sống:

“Con tim em hạn hán

Tình anh là mưa bay”

(Trả cho em)

Trái tim quyết liệt, nổi loạn, khăng khăng chờ đến ngày “anh hẹn hò” ấy lại tiếp tục trải mình trên những dòng thơ:

“Em sẽ chờ

Như hòn đá biết xanh rêu

Của bến sông xa, mùa cạn nước

Cơn mưa khát trong nhau từ thuở trước

Sắc cầu vồng chấp chới mé trời xa...

Em sẽ chờ anh

Như lúa đợi sấm tháng ba

Như vạt cải vội đơm hoa, đợi ngày chia cánh bướm

Như cô Tấm thương chồng từ kiếp trước

Lộn lại kiếp này từ quả thị nhận ra nhau”

Lời khẳng định đanh thép, đầy quyết tâm, đầy nổi loạn vang lên tưởng chừng đã khiến trái tim độc giả như rung lên, nhỏ lệ trước cái khát khao tình yêu hết sức giản dị, đơn sơ thôi nhưng sao vẫn thật vô vọng, đầy đau đớn, hụt hẫng, bơ vơ. Giấc mơ đoàn tụ chỉ có trong những trang truyện trữ tình đầy thơ mộng, ngào ngạt. “Em” biết điều đó. Nhưng “Em sẽ chờ”, chờ như hòn đá cho đến xanh rêu, như lúa đợi sấm tháng ba, như vạt cải đợi ngày chai cánh bướm, như cô Tấm thương chồng từ kiếp trước. Cái quyết tâm đợi chờ đã từ trừu tượng sang cụ thể, từ vô hình sang hữu hình qua liên tiếp những hình ảnh so sánh, người đọc dường như đã có thể vươn đến mà chạm lấy, thâu lấy mà nhỏ lệ cùng nhân vật “em” đầy đáng thương. Không một lần mà những hai lần, người phụ nữ khẳng định sự thủy chung: “Em sẽ chờ”, rồi “Em sẽ chờ anh”. Dường như ở lời khẳng định thứ hai, tiếng “anh” đã phải thốt lên như một lời thuyết phục, năn nỉ, đầy nước mắt, mong ngày anh đến bên em sẽ phần nào gần hơn. Những so sánh minh chứng cho sự chờ đợi tất yếu của thiên nhiên vạn vật, nhà thơ tin ở sự chờ đợi, dẫu chỉ là niềm tin mong manh cho một tình yêu không được đền đáp. Chỉ có một trái tim yêu say đắm, mãnh liệt mới có thể dũng cảm bày tỏ tình yêu một cách đầy bản năng và quyết liệt đến vậy!

Mặc dù không được hẹn hò, nhưng người thơ vẫn tin vào phép màu của tình yêu để sống và chờ đợi, tin ở thuyết nhân quả “ở hiền gặp lành”. Nhưng ông trời thật trớ trêu, đã không gắn kết hai người, mà “xui anh bắt đầu tình yêu với người con gái khác”:

“Em ở hiền

Em có ác chi đâu

Mà trời lại xui anh bắt đầu tình yêu với người con gái khác?

Có phải rượu đâu mà chờ cho rượu nhạt

Có phải miếng trầu

Đợi trầu dập mới cay?

Dẫu chẳng hẹn hò

Em cứ đợi, cứ say

Ngâu có xa nhau, Ngâu có ngày gặp lại

Kim - Kiều lỡ duyên nhau

Chẳng thể là mãi mãi...”

Chỉ mấy dòng thơ thôi mà từ “chờ” từ”đợi” được nhắc đi nhắc lại nhiều lần như khẳng định tình cảm của mình. “Em vẫn chờ…vẫn đợi …vẫn say...” Câu thơ sao mà da diết! Người ta bảo phụ nữ khi yêu thường dại dột mù quáng, nhưng ở đây, người phụ nữ vẫn tỉnh táo để nhận ra rằng:

“Có phải rượu đâu mà chờ cho rượu nhạt

Có phải miếng trầu

Đợi trầu dập mới cay?

Dẫu chẳng hẹn hò

Em cứ đợi, cứ say

Ngâu có xa nhau, Ngâu có ngày gặp lại

Kim - Kiều lỡ duyên nhau

Chẳng thể là mãi mãi..”

Nhà thơ thật có lý khi viện dẫn ra những “dẫn chứng” để tự an ủi và củng cố niềm tin cho sự đợi chờ. Trong văn học, bao mối tình trắc trở rồi cũng được đoàn tụ, như chuyện vợ chồng Ngâu gặp nhau, dẫu mỗi năm chỉ một lần, hoặc Kim Kiều lỡ duyên nhau mười lăm năm, nhưng cuối cùng vẫn được tái hợp... Đắm chìm trong vô vọng, người phụ nữ ấy đã gom lấy thuyết “Ở hiền gặp lành” cùng với những mẩu chuyện đằm thắm tình yêu mà thắp một ánh lửa nhỏ nhoi trong màn đêm đầy đen tối, khổ hạnh. Người phụ nữ vẫn mong cuộc đời này cũng có những kết thúc có hậu.

Cùng trong hoàn cảnh là “người đến sau”, có người lựa chọn cách giành giật tình yêu như ai đó đã từng nói:

“Em đã đoạt anh từ tay người đàn bà kia

Giống như người đàn bà kia đoạt anh từ tay người đàn bà khác”

“Em” ở đây đã coi tình yêu chính là lời thanh minh của mình, tin rằng mình mới là người yêu nhiều hơn, có khả năng đem lại hạnh phúc cho đối tượng hơn. Còn Puskin, trong tôi yêu em lại cao thượng:

Tôi yêu em, yêu chân thành, đằm thắm

Cầu em được người tình như tôi đã yêu em

Và “em” trong “Huyền thoại một tình yêu” lại không hề so sánh hay trách móc ai mà đã chọn cách đợi chờ, cách đứng bên đời anh để yêu, để say… trong sáng và thanh khiết vô cùng. Là người ngoài cuộc tôi hay bạn có thể trách chị là mù quáng, là khờ dại nhưng có lẽ chính vì lẽ đó khiến tình yêu của chị đã trở nên huyền thoại. Bởi dù chị có tự trấn an mình bằng kết thúc có hậu của những mối tình trắc trở trong văn chương để có thêm dũng khí để sống, để thương yêu, nhưng chị cũng hiểu:

“Em vẫn đợi

Vẫn chờ

Dẫu chỉ là

Huyền thoại một tình yêu…”

Những câu thơ ngắn, có lẽ được vang lên trong những phút giây nghẹn ngào với đôi mắt đẫm lệ. Trong ánh hào quang của tình yêu không được đền đáp, chị bộc lộ toàn vẹn vẻ đẹp chân thật từ trái tim nổi dậy đầy bản lĩnh của mình. Sự nổi loạn cá tính ấy khiến “Huyền thoại một tình yêu” của Đoàn Thị Lam Luyến đọc một lần ta khó có thể quên.

Với giọng điệu thiết tha sâu lắng, hình ảnh cô đọng, hấp dẫn, Huyền thoại là một bài thơ hay, đầy ám ảnh về một tình yêu đơn phương của người phụ nữ. Dù đơn phương, nhưng bài thơ không có sự chán nản, thất vọng, mà thay vào đó là một tâm hồn trong trẻo, đằm thắm; một khát khao rất đời thường của một trái tim yêu mãnh liệt - yêu hết mình. Với ý nghĩa ấy, Đoàn Thị Lam Luyến đã tạc nên một huyền thoại tình yêu đẹp đẽ trong thơ và trong cuộc đời.